

Số: /KH-BQL

Quảng Trị, ngày tháng 02 năm 2025

KẾ HOẠCH

Chuyển đổi số trong hoạt động của Ban quản lý Cảng cá Quảng Trị và các phòng ban, cảng cá trực thuộc Ban quản lý năm 2025

Thực hiện Kế hoạch số 273/KH-SNN ngày 24 tháng 01 năm 2025 của Sở Nông nghiệp và PTNT về việc chuyển đổi số trong hoạt động của Sở Nông nghiệp và PTNT và các cơ quan, đơn vị thuộc Sở năm 2025; Ban quản lý Cảng cá Quảng Trị xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện của đơn vị như sau:

I. Mục tiêu

- Phần 95% hồ sơ công việc được xử lý hoàn toàn trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước); 100% chế độ báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của Sở, Giám đốc Sở trên hệ thống báo cáo của Sở được cập nhật đầy đủ;

- Phần đầu có hệ thống thông tin/cơ sở dữ liệu của ngành kết nối, chia sẻ hình thành các cơ sở dữ liệu dùng chung cấp tỉnh.

II. Nội dung kế hoạch

1. Nhận thức số: Triển khai các hoạt động tuyên truyền, hưởng ứng ngày Chuyển đổi số quốc gia và Ngày chuyển đổi số tỉnh Quảng Trị theo Quyết định số 2443/QĐ-UBND ngày 21/9/2022 về ban hành Ngày Chuyển đổi số tỉnh Quảng Trị.

2. Thể chế số: Ban hành các văn bản triển khai thực hiện nhằm thúc đẩy chuyển đổi số (chính quyền số, kinh tế số, xã hội số) và đảm bảo an toàn thông tin trên địa bàn tỉnh.

3. Hạ tầng số: Tiếp tục nâng cấp hạ tầng phần cứng đáp ứng nhu cầu về sử dụng công nghệ thông tin trong giai đoạn chuyển đổi số. Tăng cường, triển khai các giải pháp bảo mật an ninh mạng để đảm bảo an toàn, an ninh thông tin.

4. Dữ liệu số: Xây dựng CSDL về quản lý cảng cá. Phối hợp xây dựng Kho dữ liệu dùng chung của Sở, tỉnh khi có yêu cầu.

5. Nền tảng số: Tiếp tục duy trì, phát triển dữ liệu trên IOC tỉnh, phần đầu xây dựng CSDL để chia sẻ dữ liệu trên nền tảng LGSP tỉnh.

6. Nhân lực số: Tham gia các lớp đào tạo, tập huấn nâng cao nhận thức về chuyển đổi số; kỹ năng số cho cán bộ, viên chức:

- Tham gia các khóa đào tạo về chuyển đổi số và an toàn thông tin mạng do Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức;

- Tham dự các lớp tập huấn nâng cao ứng dụng Công nghệ thông tin theo kế hoạch của tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức.

7. Chính quyền số

- Đẩy mạnh việc xử lý và lưu trữ hồ sơ hoàn toàn trên môi trường mạng tiếp tục đẩy mạnh sử dụng hệ thống thư điện tử công vụ tỉnh;

- Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê trên các hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh;

- Đăng tải kịp thời các thủ tục hành chính được công bố mới, hoặc sửa đổi, bổ sung lên Trang Thông tin điện tử đơn vị nhằm giúp người dân và doanh nghiệp tìm hiểu và khai thác thông tin được dễ dàng, nhanh chóng;

8. Bảo đảm an toàn thông tin

- Nghiên cứu, phối hợp với cơ quan chức năng triển khai các giải pháp nhằm bảo đảm an toàn thông tin cho cơ quan Sở và các cơ quan đơn vị thuộc Sở;

- Tham gia tập huấn, diễn tập về an toàn thông tin mạng do Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức.

9. Ứng dụng CNTT trong hoạt động nội bộ cơ quan

- Tiếp tục tổ chức hoạt động có hiệu quả Cổng thông tin điện tử BQL Cảng cá Quảng Trị;

- Tiếp tục thực hiện tốt các phần mềm do UBND tỉnh triển khai thực hiện nhằm tăng tốc độ xử lý công việc, giảm thời gian và chi phí hoạt động;

- 95% hồ sơ công việc được xử lý hoàn toàn trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước) qua hệ thống gửi nhận văn bản điện tử tại địa chỉ: <http://www.vpdt.quangtri.gov.vn>;

- 100% ứng dụng chữ ký số trong chỉ đạo, điều hành công việc.

- Nghiên cứu, đề xuất triển khai một số phần mềm trong hoạt động của BQL nhằm ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan ngày càng hiệu quả.

III. Các giải pháp thực hiện

1. Giải pháp môi trường chính sách: Ban hành các văn bản triển khai thực nhằm thúc đẩy chuyển đổi số (chính quyền số, kinh tế số, xã hội số) và đảm bảo an toàn thông tin trên địa bàn tỉnh.

2. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, kỹ năng số, tăng cường tương tác với người dân, doanh nghiệp:

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền thông qua hội nghị, hội thảo, trên trang thông tin của đơn vị để nâng cao nhận thức cho các tổ chức, cá nhân về vai trò, ý nghĩa của ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan;

- Phối hợp, lồng ghép tuyên truyền rộng rãi đến toàn thể cán bộ, viên chức, người lao động, người dân và doanh nghiệp về các lợi ích trong việc xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số của tỉnh.

3. Các giải pháp kỹ thuật công nghệ và các giải pháp khác

- Đầu tư, triển khai các giải pháp nhằm đảm bảo an toàn, an ninh thông tin tại đơn vị;

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, nâng cao nhận thức về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động đơn vị. Tổ chức tuyên truyền đến toàn thể cán bộ, viên chức, người lao động về lợi ích, hiệu quả của việc ứng dụng CNTT và xây dựng Chính quyền điện tử.

- Bảo đảm triển khai ứng dụng CNTT đồng bộ và hiệu quả giữa các cơ quan, đơn vị trong Sở và trong Ngành Nông nghiệp và PTNT.

IV. Tổ chức thực hiện

1. Phòng Nghiệp vụ - Hành chính

- Chủ trì triển khai, hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi, kiểm tra và báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch này;

- Chịu trách nhiệm hoạt động của Trang thông tin điện tử đơn vị, các phần mềm ứng dụng do tỉnh triển khai; tham mưu, đề xuất triển khai các phần mềm phục vụ công tác, điều hành của BQL. Thường xuyên theo dõi hoạt động và kịp thời xử lý sự cố các hệ thống phát sinh. Hỗ trợ, hướng dẫn các phòng ban, cảng cá trực thuộc trong hoạt động ứng dụng một số phần mềm;

- Định kỳ báo cáo tình hình triển khai chuyển đổi số về Sở Nông nghiệp và PTNT theo quy định.

2. Các phòng ban, cảng cá trực thuộc

- Triển khai thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động tại đơn vị mình;

- Chỉ đạo viên chức, người lao động trong đơn vị vận hành và thường xuyên sử dụng có hiệu quả các ứng dụng công nghệ thông tin đã được triển khai đồng bộ trên toàn tỉnh như: Phần mềm quản lý văn bản và hồ sơ công việc, Cổng giao tiếp dịch vụ công trực tuyến tỉnh... định kỳ báo cáo hàng quý và năm trong nội dung báo cáo cải cách hành chính của đơn vị.

Trên đây là Kế hoạch chuyển đổi số trong hoạt động của Ban quản lý Cảng cá Quảng Trị và các phòng ban, cảng cá trực thuộc Ban quản lý năm 2025./.

Nơi nhận:

- Sở Nông nghiệp và PTNT (b/c);
- GD, PGĐ BQL;
- Các phòng ban, cảng cá (t/h);
- Trang TTĐT;
- Lưu: VT, NVHC.

GIÁM ĐỐC

Lê Văn Sơn